TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN ĐỊNH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **28**/2023/HS-ST
Ngày 10/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Chiểu

2. Bà Hoàng Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định , tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh – Kiểm sát viên

Trong ngày 10 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai , vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên : **Lê Văn T**, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 20/9/1991, tại Thị trấn K, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Khu phố Ngọc Bồ, Thị trấn K, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Lê Viết Th (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị D, sinh năm: 1965; Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là thứ hai; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 19/02/2023 đến ngày 24/02/2023, sau đó bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/02/2023 đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: (Bà Lê Thị H, sinh năm 1971, đã chết):

Ông Lê Văn S, sinh năm: 1968; Ông Lê Nhật K, sinh năm 1940; Bà Vũ Thị L, sinh năm 1942; Chị Lê Thị H1, sinh năm 1994; anh Lê Văn H2, sinh năm 1998.

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã L, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Sơn, ông Thành, bà Liêu, chị Hằng, anh Hải: Ông Đào Xuân C, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Số 07 X, phường S, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Ông Cơ có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Đình H3, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số 133 L, phường V, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 19/02/2023, Lê Văn T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 36H-04132 (*Xe đăng ký mang tên Nguyễn Trung B, nhưng chủ sở hữu là của anh Nguyễn Đình H3 sinh năm 1987 ở Số 133 Lê Thánh Tông, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa*) di chuyển trên Quốc lộ 45 hướng từ huyện Thiệu Hóa đi Thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định. Khi đến gần ngã ba giao nhau giữa Quốc lộ 45 với Tỉnh lộ 516C thuộc địa phận thôn Đắc Trí, xã Định Bình, huyện Yên Định, T phát hiện thấy xe mô tô biển kiểm soát 36N8-6543 do bà Lê Thị H, sinh năm 1971 ở thôn Phú Hưng, xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá điều khiển đang di chuyển bên phải cùng chiều phía trước, cách ngã ba giao nhau khoảng 5 mét. T điều khiển xe mô tô vượt lên bên trái xe của chị H. Lúc này T quan sát qua gương chiếu hậu không phát hiện phương tiện nào phía sau bên phải (khi đó xe mô tô do chị H điều khiển đang di chuyển song song với phần đầu xe bên phải của T) nên T bật tín hiệu xi - nhan rẽ phải. Đồng thời điều khiển xe ô tô rẽ phải vào đường tỉnh lộ 516C thì đầu xe mô tô bên phải do T điều khiển đã va chạm với xe mô tô do chị H điều khiển. Chị H và xe mô tô bị cuốn vào trong gầm xe, xe mô tô bị đẩy đi một đoạn hư hỏng, còn chị H bị tử vong tại chỗ. Tại thời điểm xảy ra tai nạn, Lê Văn T đang có giấy phép lái xe hạng C, kết quả đo nồng độ cồn trong máu là 0,00mg/L, âm tính với ma túy.

Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là ngã ba đường giao nhau giữa Tỉnh lộ 516C với Quốc lộ 45 thuộc địa phận thôn Đắc Trí, xã Định Bình, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Mặt đường dải nhựa, đường phẳng. Đường Quốc lộ 45 có lòng đường rộng 13,2m, lề bên trái theo hướng Định Bình đi Quán lào rộng 80cm có vạch kẻ đường ở giữa. Đường

Tỉnh lộ 516 rộng 8,1m, lề đường bên phải hướng Định Bình đi xã Định Tân rộng 30cm, có vạch kẻ đường ở giữa. Đoạn đường loe giao nhau rộng 20,4m. Lấy đường thẳng ảo nối hai đường Quốc lộ 45 vị trí ngã ba giao nhau làm mép chuẩn. Chọn mép đường bên phải trên đường tỉnh lộ 516C hướng từ Định Bình đi xã Định Tân làm mép chuẩn. Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường có những dấu vết sau:

Dấu vết 1: Hệ thống các vết cà trượt trên mặt đường không liên tục, bám dính cao su màu đen chiều hướng từ Định Bình đi xã Định Tân. Vết dài 12,8m, nơi hẹp nhất của vết là 10cm, nơi rộng nhất của vết là 1,1m. Đầu vết đến mép chuẩn là 5,1m, đến mép đường ảo là 95cm. Cuối vết là mặt lăn bánh trước của xe mô tô BKS 36N8-6543, cuối vết đến mép chuẩn là 6,25m.

Dấu vết 2: Xe ô tô biển kiểm soát BKS 36H-041.32 đang đỗ trên đường tỉnh lộ 516C, đầu xe chỉ hướng xã Định Tân, đuôi xe hướng xã Định Bình. Đo từ trục bánh sau bên phải đến mép chuẩn là 4,45m, đến đầu vết (1) là 4,50m. Từ trục trước bên phải xe ô tô đến mép chuẩn là 5,04m.

Dấu vết 3: Vết phanh lốp xe ô tô rộng 55cm, dài 6m chiều hướng Định Bình đi xã Định Tân, bề mặt bám dính mẫu lông, tóc, mô cơ. Đầu vết đến mép chuẩn là 4,50m, đến trục bánh sau bên phải là 55cm, đến đầu vết (1) là 3,95m, cuối vết là đầu tử thi, cuối vết đến mép chuẩn là 4,80m.

Dấu vết 4: Tử thi nữ giới nằm ngửa, đầu đội mũ bảo hiểm màu trắng đỏ, mặc áo dài tay (dạng áo chống nắng) màu đen đỏ, quần bò dài màu xanh. Đầu tử thi hướng vào nhà dân, chân hướng ra lòng đường. Đo từ đầu tử thi đến mép chuẩn là 4,80m, chân tử thi đến mép chuẩn là 6,50m. Tử thi nằm giữa bánh thứ nhất và bánh thứ hai bên phải từ trên xuống xe ô tô BKS 36H-041.32.

Dấu vết 5: Xe mô tô BKS 36N8-6543 đổ nghiêng phải, đuôi xe chỉ hướng vào nhà dân chếch hướng Định Bình. Đo từ trục bánh sau đến mép chuẩn là 6,40m, trục bánh trước đến mép chuẩn là 7,25m, đo từ đầu tử thi đến bánh sau là 1,55m.

Chọn cột điện số 1.6/ĐB.8 ở trên lề đường bên phải của Tỉnh lộ 516C làm mốc. Đo từ mốc đến trục trước xe mô tô BKS 36N8-6543 là 11,90m.

Tại bản kết luận giám định số 1044/KL-KTHS ngày 13/3/2023 của phòng ký thuật hình sự Công an Tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

1. Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước ngoài đầu mút bên phải ba-đơ-sốc trước xe ô tô BKS 36H-041.32 với mặt ngoài bên trái yên xe mô tô BKS 36N8-6543.

2. Tại thời điểm xảy ra va chạm, xe ô tô BKS 36H-041.32 chuyển động từ trái sang phải, cùng chiều so với chuyển động của xe mô tô BKS 36N8-6543.

3. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà trượt (dấu vết 1) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, trong khu vực ngã ba giao nhau giữa Quốc lộ 45 và Tỉnh lộ 516C.

4. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của hai phương tiện khi xảy ra va chạm.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 807/GĐPY- PC09 ngày 202/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa kết luận nguyên nhân cái chết của bà Lê Thị H là: Đa chấn thương.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 16/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Định kết luận: Giá trị phần hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu Wave RS màu đỏ, đen, bạc BKS 36N8-6543 đã qua sử dụng tại thời điểm xảy ra sự việc là 660.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do Lê Văn T điều khiển xe ô tô vượt xe mô tô ở nơi đường giao nhau và chuyển hướng không chú ý quan sát gây nguy hiểm cho phương tiện khác. Do đó xảy ra va chạm với xe mô tô do bà Lê Thị H điều khiển, dẫn đến bà H tử vong tại chỗ. Hành vi của Lê Văn T vi phạm vào điểm d khoản 5 Điều 14 và khoản 1 Điều 15 luật giao thông đường bộ.

Tại cơ quan điều tra, Lê Văn T đã thành khẩn khai báo hành vi điều khiển xe ô tô gây tai nạn giao thông như nêu ở trên.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Văn T và chủ xe anh Nguyễn Đình H3 đã bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả số tiền 220.000.000đ. Đại diện bị hại đã nhận số tiền 220.000.000đ và không yêu cầu gì thêm. Như vậy việc bồi thường thiệt hại đã thực hiện xong.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe ô tô nhãn hiệu CNHTC, màu xanh biển kiểm soát 36H-041.32, đã qua sử dụng mang tên Nguyễn Trung Thực ở số 70A Lê Quý Đôn, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa và 01 xe mô tô 36N8-6543, đã qua sử dụng bị hư hỏng do tai nạm giao thông mang tên Lê Văn Sơn ở xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hóa. Sau khi khám nghiệm phương tiện và làm rõ nguồn gốc xe, Cơ quan điều tra đã trả xe ô tô cho anh Nguyễn Trung Thực, trả lại xe mô tô cho ông Lê Văn Sơn là chồng của bị hại.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKSYĐ ngày 10/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố Lê Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố. Anh Nguyễn Đình H3 không yêu cầu bị cáo về phần dân sự.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 21 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 42 tháng đến 48 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về vật chứng: Đã xử lý xong.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo và chủ xe đã bồi thường cho bị hại tổng tiền là 220.000.000đ. Đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xét.

Về án phí: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện bị hại xin HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo để tạo điều kiện cho bị cáo đi làm lấy tiền bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Định; hành vi của Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh:

Thông qua tranh tụng tại phiên toà, bị cáo Lê Văn T hoàn toàn thừa nhận: Vào khoảng 08 giờ 45 phút ngày 19/02/2023, Lê Văn T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 36H-041.32 khi đi đến ngã ba đường giao nhau giữa Quốc lộ 45 và Tỉnh lộ 516C thuộc địa phận thôn Đắc Trí, xã Định Bình, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa do vượt xe không đúng quy định và chuyển hướng xe không chú ý quan sát, dẫn đến va chạm với xe mô tô mô tô biển kiểm soát 36N8-6543 do bà Lê Thị H điều khiển đang đi bên phải, cùng chiều, song song với đầu xe của T. Hậu quả, bà H và xe mô tô bị quấn vào gầm xe ô tô, làm chị H tử vong tại chỗ, xe mô tô bị hư

hỏng. Nguyên nhân của vụ tai nạn là do bị cáo Lê Văn T không chấp hành đầy đủ các quy định an toàn giao thông đường bộ, vượt xe không đúng quy định và chuyển hướng xe không chú ý quan sát. Đó là nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông, hậu quả làm bà Lê Thị H tử vong.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định phương tiện và kết luận giám định nguyên nhân chết, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ chứng minh hành vi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông của Lê Văn T đã vi phạm vào điểm d khoản 5 Điều 14 và khoản 1, 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm đã được thành lập theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố bị cáo theo tội danh trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, quan hệ pháp luật xâm phạm:

Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không chỉ xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông mà còn trực tiếp gây thiệt hại cho tính mạng của người khác. Vì vậy, cần T phải xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, áp dụng hình phạt tương xứng với hậu quả mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, để giáo dục bị cáo thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, nên bị cáo được được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, sau khi phạm tội đã đầu thú, đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, không có tình tiết tăng nặng

trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần T phải cách ly bị cáo để giáo dục mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, cũng đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo, chủ xe và đại diện bị hại thống nhất thỏa thuận bồi thường 220.000.000đ. Bị cáo đã bồi thường xong và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Khoản 1,2 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

3. Xử phạt bị cáo Lê Văn T *21 (hai mươi mốt)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 42 *(bốn mươi hai)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá trong việc giám sát giáo dục người đó.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành thi hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường xong giữa bị cáo và đại diện người bị hại với tổng số tiền là 220.000.000 đồng.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Lê văn T phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hữu Thắng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Thắng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hữu Thắng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Thắng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hữu Thắng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Thắng